TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH** Số:12/2024/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cẩm Xuyên, ngày 12 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2024/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 2 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K; Sinh năm 1990

Trú quán: Thôn Hưng Mỹ, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Anh Lê Đức M; Sinh năm 1990

Trú quán: Thôn Hưng Mỹ, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đức M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đức M thuận tình ly hôn.

* Về con cái: Chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đức M có hai con chung là Lê Thị Bảo Đan; Sinh ngày 31/7/2011 và Lê Tuấn Anh, sinh ngày 21/12/2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đức M về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao hai con Lê Thị Bảo Đan; Sinh ngày 31/7/2011 và Lê Tuấn Anh, sinh ngày 21/12/2015 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các con kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con Lê Thị Bảo Đan và Lê Tuấn Anh đến tuổi trưởng thành tròn 18 tuổi; có khả năng lao động (hoặc có sự thay đổi khác). Anh Lê Đức M có nghĩa vụ phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Lê Thị Bảo Đan mỗi tháng 7.500.000 đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con Lê Thị Bảo Đan tròn 18 tuổi. Đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho Lê Tuấn Anh mỗi tháng 7.500.000 đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con Lê Tuấn Anh tròn 18 tuổi. Anh Lê Đức M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

* Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đức M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Kỷ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0009185 ngày 29/02/2024. Chị Nguyễn Thị K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên (để xóa sổ đăng ký kết hôn).
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Tâm